TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1328/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2017
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Bà Lê Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Tây – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 383/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/8/2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 754/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm 1969 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Đường A, Phường 8, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông To Chi L, sinh năm 1954 (xin vắng mặt).

Quốc tịch: Canada.

Địa chỉ: 12 Myrna Lane, Toronto Ontario M1V 3N7 Canada.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 31/7/2017 và Bản tự khai ngày 24/8/2017 nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích Đ trình bày:

Bà và ông To Chi L đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/12/2012 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp, vào Sổ đăng ký kết hôn số 3232 Quyển số 17 ngày 10/12/2012. Sau khi kết hôn, hai bên sống chung đến

năm 2015 thì ông To Chi L trở về Canada, bà ở lại Việt Nam. Sau khi ông To Chi L trở về Canada, vợ chồng ít liên lạc với nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông To Chi L.

Về con chung: Bà và ông To Chi L có một con chung tên P, sinh ngày 29/01/2001 hiện đang sống cùng với ông To Chi L. Bà đồng ý để ông To Chi L nuôi dưỡng con, bà không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà xin được vắng mặt khi tòa án giải quyết vụ án.

Tại Bản tự khai và Đơn xin vắng mặt cùng ngày 30/8/2017 được Đại sứ quán Việt Nam tại Canada chứng nhận chữ ký ngày 30 tháng 8 năm 2017 bị đơn ông To Chi L trình bày:

Ông đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Bích Đ vì hai bên sống xa cách, tình cảm không còn.

Về con chung: Có một con chung tên P, sinh ngày 29/01/2001, hiện đang sống cùng với ông, ông đồng ý nuôi trẻ P và không yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông xin được vắng mặt khi tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Bích Đ và ông To Chi L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Bích Đ, ông To Chi L.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Bích Đ và ông To Chi L tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/12/2012, vào Sổ đăng ký kết hôn số 3232 Quyển số 17 ngày 10/12/2012 nên là hôn nhân hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Bích Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông To Chi L định cư ở Canada. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, không quan tâm nhau. Nay bà Nguyễn Thị Bích Đ xác nhận không còn tình cảm với ông To Chi L nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn, về phía ông To Chi L cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Đ. Điều này cho thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích Đ xin ly hôn ông To Chi L là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích Đ và ông To Chi L có một con chung tên P, sinh ngày 29/01/2001. Bà Đào và ông To Chi L cùng thống nhất giao trẻ P cho ông To Chi L nuôi dưỡng, ông To Chi L không yêu cầu bà Đào cấp dưỡng nuôi con. Xét, thỏa thuận về việc nuôi con của các đương sự phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Bích Đ là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 273, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích Đ và ông To Chi L.

2. Về con chung: Có một con chung tên P, sinh ngày 29/01/2001. Giao trẻ P cho ông To Chi L trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận ông To Chi L không yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích Đ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Bích Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

Vì quyền và lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Bích Đ chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0047399 ngày

10 tháng 8 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Bích Đ đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Bị đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Uyên